

BẢN TIN



NỘI CHÍNH

HÀ TỈNH

BAN NỘI CHÍNH TỈNH ỦY HÀ TĨNH



Chào mừng

KỶ NIỆM 77 NĂM NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM
(2/9/1945 - 2/9/2022)

SỐ 31
NĂM 2022



BẢN TIN

Nội Chính

HÀ TỈNH

BAN NỘI CHÍNH TỈNH ỦY HÀ TỈNH

Số 06 - Nguyễn Thiếp - TP. Hà Tĩnh

Điện thoại: 0239.369.1979

Fax: 0239.389.2695

Email: Bantinnoinchinhht@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trưởng Ban Biên tập

TRẦN BẢO HÀ

UVBTV, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy

Ban Biên tập:

PHẠM ĐĂNG NHẬT

NGUYỄN VĂN CƯỜNG

TRẦN QUANG NHẬT

VÕ THỊ THẢO

NGUYỄN TÂM CHƯƠNG

TRẦN TRUNG HÀ

NGUYỄN XUÂN TÀI

NGUYỄN HỒNG NGỌC

PHAN THỊ HẰNG

TRẦN THỊ THANH HUYỀN

Thư ký BBT và trình bày

VÕ THỊ THẢO

Bìa 1: Chào mừng Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam.

Tranh: S.T

In 2.000 cuốn, khổ 19x26,5cm tại Công ty Cổ phần In Hà Tĩnh. Giấy phép xuất bản số 54/GPBT-STTTT, do Sở TTTT cấp ngày 15/9/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2022.

Mục lục

HOÀNG TRUNG DŨNG

Làm sâu sắc, bền chặt hơn mối quan hệ hữu nghị, hợp tác Việt Nam - Lào 1

DƯƠNG TẤT THẮNG

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo góp phần ổn định tình hình trên địa bàn thành phố 5

NGUYỄN HỒNG PHONG

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn Hà Tĩnh trong tình hình mới 8

BÙI HỒNG THANH

Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Tĩnh đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy ở khu vực biên giới 11

TRẦN TIẾN DŨNG

Phát huy vai trò của Hội Luật gia trong công tác hòa giải ở cơ sở 13

PHAN THỊ NGUYỆT THU

Công tác giải quyết các vụ việc hôn nhân gia đình, thực trạng và giải pháp 16

LÊ TOÀN THẮNG

Bước đầu triển khai thực hiện quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trên địa bàn 19

NGUYỄN THỊ LỆ HÀ

Đổi mới hoạt động ở Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh 22

NGUYỄN THỊ NHƯẦN

Nâng cao chất lượng thi hành án treo trên địa bàn tỉnh 24

PHẠM QUỐC ĐẠT

Diễn tập khu vực phòng thủ huyện Hương Sơn 27

BÙI MINH HUỆ

Nghìn thu nhớ Bác bao nhiêu... 30

PHẠM TRƯỜNG CHINH

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Luật gia Hà Tĩnh trong tình hình mới 33

NGUYỄN TÂM CHƯƠNG

Giới thiệu văn bản mới 35



LÀM SÂU SẮC, BỀN CHẶT HƠN MỐI QUAN HỆ HỮU NGHỊ, HỢP TÁC VIỆT NAM - LÀO

HOÀNG TRUNG DŨNG



Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy

Năm 2022, cùng với cả nước, Đảng bộ và Nhân dân Hà Tĩnh kỷ niệm năm đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam, kỷ niệm 60 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao 5/9 (1962-2022), 45 năm ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào 18/7 (1977-2022). Đây là dịp để cấp ủy, chính quyền, các ngành, đoàn thể và mỗi người dân nhận thức sâu sắc tình đoàn kết hữu nghị, lâu đời, thủy chung, son sắt giữa hai dân tộc anh em, đồng chí, chung sức xây dựng hai nước ngày càng phát triển.



Là hai nước láng giềng, núi sông liền một dải, quan hệ gắn kết lâu đời Việt Nam và Lào được hình thành và hun đúc trong lịch sử dựng nước, giữ nước của hai dân tộc. Mối quan hệ son sắt, thủy chung ấy đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Cay-xỏn Phôm-vi-hản, Chủ tịch Xu-pha-nu-vông đặt nền móng, được các thế hệ lãnh đạo hai Đảng, hai Nhà nước, Nhân dân hai nước dày công vun đắp. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Việt - Lào hai nước chúng ta/ Tỉnh sâu hơn nước Hồng Hà - Cửu Long”. Chủ tịch Xu-pha-nu-vông cũng đã khẳng định: “Núi có thể mòn, sông có thể

cạn, song tình nghĩa Lào - Việt sẽ mãi mãi vững bền hơn núi, hơn sông”.

Trong bài phát biểu tại lễ kỷ niệm 60 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào; 45 năm ký kết Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Tình đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa Việt Nam và Lào là quy luật khách quan, là nhân tố có ý nghĩa sống còn của mỗi Đảng, mỗi nước; đồng thời là tài sản chung vô giá và là nền tảng để hai nước chúng ta cùng phát huy trong các giai đoạn lịch sử tiếp theo. Việt Nam và Lào không chỉ là hai nước láng giềng mà là “hai nước anh em, đồng chí”.

Lịch sử đã ghi lại những dấu mốc quan trọng trong xây dựng mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết gắn bó chặt chẽ giữa hai nước Việt Nam - Lào. Năm 1930, Đảng Cộng sản Đông Dương ra đời đã lãnh đạo hai nước giành được chính quyền vào năm 1945. Tiếp đó, Đảng Cộng sản Đông Dương được tách ra thành 3 đảng tại mỗi nước Việt Nam, Lào và Campuchia, lãnh đạo liên minh chiến đấu, phối hợp ủng hộ lẫn nhau cả về quân sự, chính trị và ngoại giao, buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán và đi đến công nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của 3 nước tại Hội nghị Genève năm 1954. Ngày 23/7/1962,



Hiệp định Genève về Lào được ký kết, công nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Lào. Ngày 5/9/1962, hai nước Việt Nam - Lào chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, thể hiện sự tiếp nối liên tục của liên minh chiến đấu Việt - Lào cũng như tinh thần đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau giữa hai dân tộc trên cả mặt trận quân sự và đối ngoại, đánh dấu cột mốc quan trọng trong lịch sử quan hệ Việt Nam - Lào.

Từ sau năm 1962, Nhân dân Việt Nam - Lào đã tiếp nối truyền thống, dành cho nhau sự chia sẻ sâu sắc, to lớn về vật chất lẫn tinh thần, “hạt muối cắn đôi, cọng rau bẻ nửa” để viết tiếp bản anh hùng ca về tình đoàn kết chiến đấu. Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam đã cử hàng vạn chuyên gia, cán bộ, chiến sỹ sang phối hợp, giúp đỡ và sát cánh chiến đấu cùng Nhân dân Lào. Với tình cảm đặc biệt, Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào đã hết lòng, hết sức hỗ trợ Việt Nam xây dựng “đường Hồ Chí Minh”, “xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”... Sự giúp đỡ chí tình, chí nghĩa lẫn nhau trở thành sức mạnh to lớn, đưa sự nghiệp giải phóng dân tộc của mỗi nước đi đến thắng lợi hoàn toàn vào năm 1975. Cũng từ đó, quan hệ giữa Việt Nam và Lào bước sang trang sử mới với sự hợp tác toàn diện giữa hai quốc gia độc lập, có chủ quyền, tiếp tục cùng kề vai sát cánh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN ở mỗi nước.

Trong giai đoạn cách mạng

mới, Việt Nam và Lào đã ký kết Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác ngày 18/7/1977. Đây là cơ sở chính trị, pháp lý quan trọng để hai nước không ngừng củng cố và phát triển toàn diện quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào trong thời kỳ mới. Hiệp ước đã tạo tiền đề để hai nước ký kết nhiều văn kiện và thỏa thuận hợp tác trên tất cả các lĩnh vực chính trị, QP-AN, đối ngoại, kinh tế, văn hóa - xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước và hệ thống chính trị.

Về hợp tác kinh tế, đến nay, Việt Nam đã đầu tư 214 dự án, đứng thứ 3 trong số các nước và vùng lãnh thổ đầu tư tại Lào. Các dự án, công trình hợp tác mang đậm dấu ấn của tình hữu nghị thủy chung, quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào không chỉ góp phần tăng cường kết nối kinh tế hai nước mà còn đóng góp vào phát triển KT-XH và hội nhập kinh tế quốc tế của mỗi nước.

Trên các lĩnh vực hợp tác QP-AN; hợp tác GD&ĐT và phát triển nguồn nhân lực, khoa học - công nghệ, môi trường, y tế, văn hóa - xã hội luôn được Đảng, Nhà nước của hai nước dành sự quan tâm đặc biệt và gặt hái nhiều kết quả quan trọng.

Cùng với bề dày truyền thống, lịch sử quan hệ hữu nghị Việt Nam - Lào, tỉnh Hà Tĩnh và các tỉnh nước bạn Lào có mối tình anh em, đồng chí, liên minh chiến đấu lâu đời, mối quan hệ hữu nghị hợp tác cùng phát triển bền vững. Hà Tĩnh có 164,488 km đường biên giới chung với

hai tỉnh Bolikhamsay và Khăm Muôn. Trong hai cuộc kháng chiến của dân tộc, hàng nghìn người con của Hà Tĩnh đã tham gia chiến đấu trong liên quân Việt - Lào và quân tình nguyện, chuyên gia giúp nước bạn Lào đánh đuổi quân xâm lược. Anh hùng Lê Thiệu Huy (người con quê hương xã Lâm Trung Thủy, huyện Đức Thọ, cuối năm 1945 được Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc phái giữ chức Tham mưu trưởng liên quân Việt - Lào cùng kề vai sát cánh chiến đấu với Bộ Tư lệnh Pa-thét Lào do Hoàng thân Xu-pha-nu-vông đứng đầu) đã lấy thân mình che chở cho Chủ tịch Xu-pha-nu-vông khỏi làn đạn địch trên sông Mê Kông ngày 21/3/1946. Trong thời kỳ hòa bình, các thế hệ lãnh đạo, cán bộ, đảng viên và Nhân dân Hà Tĩnh luôn coi trọng mối tình gắn bó keo sơn, dày công vun đắp tình đoàn kết hữu nghị, hợp tác với các tỉnh nước bạn Lào.

Hiện nay, quan hệ hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện giữa tỉnh Hà Tĩnh với các tỉnh Bolikhamsay, Khăm Muôn, Savannakhet, Thủ đô Viêng Chăn và các địa phương Lào không ngừng được củng cố, vun đắp. Hằng năm, các bên tổ chức các hội nghị cấp cao và ký kết nhiều biên bản ghi nhớ. Đặc biệt, năm 2022 - năm đoàn kết Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam, tỉnh Hà Tĩnh cùng các địa phương Lào đã tổ chức hội đàm, ký kết các văn bản thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2022 - 2025. Đây là những



ສາທາລະນະລາດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ ພັກປະຊາຊົນ ປະຕິວັດລາວ ທີ່ມີກຽດສະຫງ່າໝັ້ນຍືນ!



Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh Võ Trọng Hải và Tiến sỹ Kong Kẹo Xay Sóng Kham - Bí thư, Tỉnh trưởng tỉnh Bolikhămxay ký kết thỏa thuận hợp tác thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh giai đoạn 2022 - 2025.

nội dung quan trọng và là cơ sở để các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp hai bên xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện. Đồng thời, thường xuyên cử các đoàn đại biểu cấp sở, ngành, địa phương sang hội nghị chia sẻ kinh nghiệm và tổ chức ký biên bản ghi nhớ hợp tác cụ thể từng lĩnh vực, ngành. Các hoạt động giao lưu hữu nghị Nhân dân thường xuyên được tổ chức ngày càng phong phú, đa dạng.

Trên lĩnh vực kinh tế, dự án Cảng quốc tế Lào - Việt tại Vũng Áng (Hà Tĩnh) cùng với các dự án hợp tác nghiên cứu, xây dựng các tuyến đường bộ, đường sắt qua biên giới hai nước theo trục Đông - Tây đã

và đang góp phần quan trọng giúp Lào khai thác vận tải biển và tiếp cận các tuyến hàng hải quốc tế để thực hiện mục tiêu chiến lược của Lào là phấn đấu trở thành một trung tâm hậu cần, logistics ở tiểu vùng sông Mê Kông và khu vực Đông Nam Á. Hiện tại, Hà Tĩnh có một số doanh nghiệp đầu tư tại Lào và mang lại hiệu quả kinh tế cao như: Công ty TNHH Việt - Lào đầu tư sản xuất các sản phẩm thạch cao tại tỉnh Khăm Muôn, tạo việc làm cho hàng trăm lao động, nộp ngân sách hàng chục tỷ đồng mỗi năm tại Lào; Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn đang xúc tiến triển khai các dự án khai thác và chế biến muối mỏ kali, khai thác than, tiêu thụ quặng sắt, sản

xuất, chế biến gỗ dăm, viên nén gỗ và trồng rừng, chế biến sắn, tinh bột sắn và trồng sắn, thành lập công ty vận tải tại Lào với 1.000 xe ô tô. Hiện nay, kim ngạch xuất nhập khẩu của Hà Tĩnh với các địa phương Lào đạt trên 300 triệu USD. Nếu các dự án của các doanh nghiệp Hà Tĩnh đi vào hoạt động sẽ tăng kim ngạch xuất nhập khẩu, giải quyết việc làm, tăng thu ngân sách cho Lào.

Trong hợp tác lĩnh vực GD&ĐT, tỉnh Hà Tĩnh là địa phương tiếp nhận đào tạo tiếng Việt và chuyên ngành hệ đại học, cao đẳng, trung cấp và cao đẳng nghề cho cán bộ, học sinh, sinh viên các tỉnh của Lào với số lượng lớn, có những năm học đạt gần 3.000 em. Hằng



năm, tỉnh hỗ trợ cấp học bổng cho hàng trăm học sinh, cán bộ của các tỉnh Bolikhamsay, Khăm Muôn, Savannakhet của Lào. Trong khuôn khổ các chương trình hợp tác, hằng năm, Hà Tĩnh đã cử các cán bộ, học sinh đi đào tạo tại Đại học Quốc gia Lào.

Các hoạt động thiết lập quan hệ giữa các ngành, các địa phương ngày càng được tăng cường. Đến nay, có 3 đồn biên phòng của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Tĩnh ký kết với Đồn Công an, Đại đội Bảo vệ biên giới hai tỉnh Bolikhamsay và Khăm Muôn. Hà Tĩnh và hai tỉnh Bolikhamsay, Khăm Muôn đã hoàn thành sớm công tác tăng dày và tôn tạo hệ thống mốc quốc giới; tăng cường tuần tra chung trên bộ, song phương trên tuyến biên giới với các tỉnh bạn Lào; phối hợp đấu tranh, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi xâm phạm đường biên giới, mốc quốc giới, đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, buôn bán, vận chuyển ma túy, chống di cư tự do qua biên giới. Hợp tác, hỗ trợ tìm kiếm, cất bốc và hồi hương 800 hài cốt liệt sỹ, quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Lào về nước.

Ngành y tế Hà Tĩnh thường xuyên tổ chức khám, tư vấn, cấp phát thuốc miễn phí cho người dân khu vực biên giới tỉnh Bolikhamsay và Khăm Muôn, duy trì hoạt động khám, chữa bệnh thường xuyên cho người dân tại Bolikhamsay. Trong công tác

phòng chống dịch COVID-19, Hà Tĩnh đã tích cực hỗ trợ các tỉnh Bolikhamsay, Khăm Muôn, Savannakhet và Thủ đô Viêng Chăn nguồn lực, vật tư, thiết bị y tế; tỉnh Bolikhamsay, Khăm Muôn đã hỗ trợ 5 tấn gạo và nguồn lực cho Quỹ Phòng chống COVID-19 của tỉnh Hà Tĩnh.

Hà Tĩnh đã và đang hỗ trợ hai tỉnh tiếp giáp biên giới triển khai nhiều dự án về nông nghiệp, y tế, giáo dục có ý nghĩa cả về KT-XH như: hệ thống thủy lợi huyện Nông Bốc, Trạm Y tế bản Mạc Phương (tỉnh Khăm Muôn); thư viện Trường THPT Xí Tha Na Xay, Bệnh xá Quân dân y (tỉnh Bolikhamsay)...

Tình hình thế giới và khu vực đang có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp và khó lường; hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước tiếp tục đoàn kết, gắn bó, tăng cường hợp tác sâu hơn nữa để cùng nhau vượt qua mọi khó khăn, tiếp tục kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH; không ngừng vun đắp cho mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào. Cùng với việc thực hiện hiệu quả các thỏa thuận giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước, tỉnh Hà Tĩnh và các tỉnh của Lào tiếp tục bổ sung, hoàn thiện, cụ thể hóa thành các cơ chế, chính sách và tổ chức chỉ đạo thực hiện hiệu quả những thỏa thuận đã cam kết để bảo vệ, phát triển mối quan hệ hữu nghị lên tầm cao mới.

Hà Tĩnh và các địa phương

Lào tiếp tục tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ nhận thức sâu sắc hơn nữa về truyền thống quý báu và tích cực vun đắp mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện giữa hai nước Việt Nam - Lào, tỉnh Hà Tĩnh với các địa phương của Lào. Tiếp tục thúc đẩy hợp tác QP-AN ngày càng chặt chẽ, góp phần quan trọng bảo vệ và xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác và phát triển; vận động Nhân dân khu vực biên giới tích cực tham gia xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển. Tăng cường hợp tác phát triển kinh tế khu vực biên giới Hà Tĩnh với các địa phương Lào, trước mắt đẩy mạnh xúc tiến thành lập Khu hợp tác kinh tế biên giới Hà Tĩnh - Bolikhamsay. Khuyến khích và tạo điều kiện cho doanh nghiệp mỗi nước đầu tư, SXKD, hợp tác vận tải hàng hóa qua tuyến đường 8 và đường 12 đến Khu kinh tế Vũng Áng và các nước trong khu vực.

Đảng bộ và Nhân dân Hà Tĩnh luôn coi trọng và gìn giữ truyền thống, tình đoàn kết anh em, đồng chí thủy chung, trong sáng của 2 nước và sẽ tiếp tục đoàn kết, gắn bó với các tỉnh nước bạn Lào để góp phần vun đắp, làm sâu sắc, bền chặt hơn nữa mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào □



CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO GÓP PHẦN ỔN ĐỊNH TÌNH HÌNH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

DƯƠNG TẮT THẮNG



Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố



Đồng chí Dương Tất Thắng, Bí thư Thành ủy tiếp dân theo Quy định số 11 của Bộ Chính trị

Xác định làm tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân góp phần ổn định tình hình, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, những năm qua, cấp ủy, chính quyền từ thành phố đến phường, xã đã tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện hiệu quả công tác này.

Thành phố Hà Tĩnh là đô thị loại 2 (năm 2019), tốc độ đô thị hóa diễn ra rất nhanh, bộ mặt

có nhiều thay đổi, kinh tế xã hội phát triển vượt bậc. Bên cạnh đó, nhiều vụ việc tồn đọng, kiến nghị, phản ánh liên quan về lĩnh vực đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng... vẫn còn tiềm ẩn phức tạp, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Thực hiện Quy định 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính

trị, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tổ cáo, Ban Thường vụ Thành ủy tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng, địa phương, cơ quan chức năng và người đứng đầu nghiêm túc triển khai, tập trung xử lý, giải quyết kịp thời, đúng quy định các kiến nghị, phản ánh, tố cáo, khiếu nại của Nhân dân.



Tính từ đầu năm 2021 đến nay, toàn thành phố đã tổ chức tiếp 543 lượt người (*định kỳ 313; thường xuyên 230*); trong đó, cấp thành phố tiếp 288 lượt người (*định kỳ 217; thường xuyên 71*); cấp xã tiếp 255 lượt người (*định kỳ 96; thường xuyên 159*); Đoàn đông người 26 đoàn, 117 người do thành phố tiếp (*về giải tỏa thực hiện dự án Công viên Trung tâm, bồi thường giải tỏa hành lang Quốc lộ 1A giai đoạn 1992-1994 và liên quan đến quy hoạch đường Xô Viết Nghệ Tĩnh kéo dài*). Tổ chức 03 hội nghị đối thoại giữa đồng chí Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND và Chủ tịch UBND thành phố với các đồng chí bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng thôn. Việc tiếp nhận, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc. Toàn thành phố tiếp nhận 603 đơn (*KN: 39; TC: 10; KNPA: 554*), trong đó đơn không đủ điều kiện xử lý 184 đơn; đơn đủ điều kiện xử lý 419 đơn (*KN: 09; KNPA: 485*); đơn thuộc thẩm quyền thành phố 219 đơn (*KN: 06; KNPA: 213*); đơn thuộc

thẩm quyền cấp xã 275 đơn (*KN: 03; KNPA: 272*); hiện đã giải quyết 407/419 vụ việc thuộc thẩm quyền; đang giải quyết 12/419 vụ việc. Đến nay, trên địa bàn thành phố, các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền cơ bản đã được giải quyết đúng quy định.

Có thể nói rằng, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Thành phố trong những năm gần đây đã có sự đổi mới rõ nét. Sau các buổi tiếp dân định kỳ, người đứng đầu cấp ủy đã kịp thời chỉ đạo tập trung xử lý các kiến nghị, phản ánh, được Nhân dân đồng tình cao. Việc tổ chức đối thoại trực tiếp theo Quyết định 657-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quy định 18-QĐ/Th.U của Ban Thường vụ Thành ủy cũng đã có nhiều đổi mới, các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân trên mọi lĩnh vực được trả lời đầy đủ, xác đáng. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Thành ủy cũng chú trọng phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, hệ thống chính trị và tổ hòa giải trong việc vận động người dân chấp hành các quyết định, kết luận

của cấp có thẩm quyền, hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân ngay từ cơ sở.

Đạt được kết quả trên là nhờ có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên để tiếp dân, xem xét, giải quyết đơn thư đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ, kịp thời, đúng quy trình, quy định; tôn trọng, lắng nghe, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện kiến nghị, phản ánh, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của mình.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo vẫn còn một số hạn chế, tồn tại. Một số vụ việc tồn đọng do vướng mắc cơ chế hoặc chờ ý kiến của cấp trên hướng dẫn. Ý thức chấp hành của một số người dân không cao, đeo bám khiếu kiện, gửi đơn nhiều nơi mặc dù đã được trả lời đúng quy định, hết thẩm quyền (*hiện vẫn còn 01 vụ khiếu nại về giải tỏa hành lang Quốc lộ 1A giai đoạn 1992-1994 đã được các cấp giải quyết*



đúng quy định, kể cả được Trung ương rà soát, trả lời nhiều lần). Tinh thần trách nhiệm, trình độ, năng lực của cán bộ làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của một số cơ quan, đơn vị chưa cao; công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các vụ việc chưa thường xuyên.

Từ thực tiễn công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh trong thời gian qua cho thấy cấp ủy, chính quyền, địa phương, đơn vị cần tiếp tục quan tâm thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, của tỉnh và thành phố về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, nhất là Quy định 11-QĐi/TW, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo... để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Thứ hai, cấp ủy phải trực tiếp, chủ động tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, không “khoán trắng” cho chính quyền,

đơn vị. Người đứng đầu cấp ủy phải trực tiếp chịu trách nhiệm tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi địa bàn, lĩnh vực phụ trách. Duy trì nghiêm túc việc đối thoại, tiếp dân để tiếp nhận, nắm bắt kịp thời những phản ánh, kiến nghị, chủ động đối thoại, vận động, hòa giải cơ sở, hạn chế phát sinh các mâu thuẫn, khiếu kiện, bức xúc của Nhân dân; chỉ đạo giải quyết theo đúng quy định, nhất là các vụ việc liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng... không để các vụ việc phát sinh thành “điểm nóng” gây phức tạp về an ninh, trật tự. Đồng thời, có thái độ cương quyết, có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp cố tình lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

Thứ ba, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, nhất là việc xử lý đối với các vụ việc đã được cấp thẩm quyền thông báo kết luận qua tiếp dân hàng tháng để nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu quả, xử lý nghiêm các trường hợp

thực hiện không đúng, không đầy đủ chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Thứ tư, chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính, ngân sách, chính sách xã hội; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để công dân tham gia vào hoạt động quản lý nhà nước và thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ công dân; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng nhằm tạo ra môi trường pháp lý lành mạnh, hài hòa, tạo động lực mới trong phát triển kinh tế - xã hội và hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Thứ năm, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị về giải quyết khiếu nại, tố cáo và trả lời ý kiến của Nhân dân, nhất là đối với những vụ việc khó khăn, phức tạp. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, kiến thức nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện làm việc và chế độ đãi ngộ phù hợp cho công tác này □



NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO TRÊN ĐỊA BÀN HÀ TĨNH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Thượng tá, TS. NGUYỄN HỒNG PHONG 
UVBT Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh



Tòa giám mục giáo phận Hà Tĩnh chúc mừng năm mới

Trong những năm qua, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng và chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận tổ quốc, đoàn thể và các ban, ngành chức năng, công tác tôn giáo trên địa bàn đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Hoạt động tôn giáo có nhiều chuyển biến tích cực; phong trào thi đua yêu nước trong cộng đồng chức sắc, chức việc, giáo sỹ và tín đồ các tôn giáo được đẩy mạnh, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên toàn tỉnh.

Trên địa bàn Hà Tĩnh hiện nay có 02 tôn giáo chủ đạo là Phật giáo và Công giáo, trong đó Công giáo được du nhập từ năm 1627, hiện có 169.960 tín

đồ (chiếm 13,1% dân số toàn tỉnh), đứng thứ 11 trên cả nước (theo số liệu của Ban Tôn giáo Chính phủ) với 08 giáo hạt, 71 giáo xứ, 237 giáo họ và 07 “chuẩn giáo xứ” chưa được chấp

thuận thành lập. Phật giáo xuất hiện tại Hà Tĩnh từ thế kỷ 10, tuy nhiên sau khi chiến tranh kết thúc, nhiều nhà chùa bị hư hỏng, tàn phá nặng nề khiến các hoạt động của Phật giáo Hà Tĩnh



rất hạn chế; kể từ năm 1998, Thượng tọa Thích Bảo Nghiêm, Ủy viên Thường trực Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam được bổ nhiệm trụ trì chùa Cẩm Sơn, hoạt động của Phật giáo Hà Tĩnh có nhiều chuyển biến và bắt đầu phát triển mạnh mẽ, hiện có 21.140 phật tử, khoảng 300 chùa trong đó có 126 chùa, 01 Thiền viện thường xuyên sinh hoạt tôn giáo. Ngoài ra, có 137 người theo đạo Tin lành thuộc 08 tổ chức, hệ phái và một số hiện tượng tôn giáo mới nổi lên như Pháp Môn Diệu Âm, Hội Thánh đức chúa trời mẹ, Tà đạo Chân không...

Thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn đạt được nhiều kết quả tích cực, nổi bật: (1) Chủ động tham mưu ban hành nhiều chính sách, pháp luật liên quan đến tôn giáo như Kế hoạch số 426/KH-UBND, ngày 20/12/2017 về việc triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác tín ngưỡng, tôn giáo ở Hà Tĩnh trong tình hình mới”; Chỉ thị số 41-CT/TU, ngày 22/01/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh về nâng cao hiệu quả công tác tín ngưỡng, tôn

giáo trong tình hình mới; (2) Tập trung tuyên truyền, phổ biến đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân vùng đồng bào theo đạo; từ năm 2017 - 2021 đã tổ chức 04 hội nghị phổ biến pháp luật cho 876 chức sắc, chức việc, đại diện tín đồ tiêu biểu và 70 hội nghị cho 11.195 cán bộ chủ chốt các cấp. (3) Thường xuyên quan tâm, hướng dẫn hoạt động sinh hoạt của các tôn giáo đảm bảo trong khuôn khổ quản lý nhà nước, chính quyền địa phương. (4) Tập trung kiện toàn bộ máy làm công tác tôn giáo ở các địa phương theo hướng chuyên trách, chuyên sâu; đồng thời tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tôn giáo theo Đề án “Bồi dưỡng nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo giai đoạn 2022 - 2026”, hiện đã tổ chức 03 lớp tại thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh và huyện Lộc Hà. (5) Thường xuyên gặp gỡ, tiếp xúc, làm việc để trao đổi, cập nhật các thông tin, tình hình của địa phương, nhất là các vấn đề dư luận xã hội quan tâm đồng thời tiếp nhận các nội dung trao đổi, chia sẻ, đề

xuất của các chức sắc, chức việc trong tôn giáo, tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách trên địa bàn, giải quyết kịp thời, thấu đáo các vấn đề phát sinh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý nhà nước về tôn giáo vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc như: Công tác triển khai thực hiện một số chính sách, pháp luật về tôn giáo nhất là Luật Tín ngưỡng, tôn giáo 2016 còn một số bất cập, chưa có hướng dẫn chi tiết, đồng bộ. Đội ngũ cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước về tôn giáo chưa tương xứng với yêu cầu thực tiễn công tác, chưa có cơ cấu cán bộ chuyên trách làm công tác tôn giáo ở cấp huyện, xã. Công tác quản lý nhà nước đối với một số hoạt động cụ thể của các tôn giáo vẫn còn hạn chế nhất là trong công tác bổ nhiệm, chuyển chuyển, các sinh hoạt tôn giáo ngoài khuôn viên cơ sở thờ tự, công tác quản lý, sử dụng đất, xây dựng cơ sở vật chất liên quan tôn giáo. Một số đối tượng xấu, cực đoan tiếp tục lợi dụng tôn giáo, thông qua các sơ hở, thiếu sót trong quá trình thực hiện các chủ



trường phát triển kinh tế - xã hội, quản lý đất đai, xây dựng, môi trường... để kích động gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn.

Để góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn thời gian tới, cần tập trung một số công tác trọng tâm sau:

Trước hết, tiếp tục quán triệt sâu sắc, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, đề án của Tỉnh ủy, HĐND, UBND về chủ trương, chính sách, biện pháp trong công tác tôn giáo và giải quyết các vấn đề có liên quan đến tôn giáo, đồng thời chủ động, linh hoạt thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tôn giáo phù hợp với thực tiễn.

Thứ hai, thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức nói chung, cán bộ làm công tác tôn giáo nói riêng và các chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo. Chú trọng nâng cao nhận thức cho Nhân dân hiểu rõ về âm mưu, hoạt

động lợi dụng tôn giáo chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết lương - giáo; bản chất, hoạt động của các hiện tượng “tôn giáo mới”, không để bị lợi dụng, dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật.

Thứ ba, quan tâm kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo từ tỉnh đến cơ sở, trong đó ưu tiên bố trí đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, chú trọng bố trí cán bộ làm công tác tôn giáo có quan điểm chính trị vững vàng, có kiến thức cần thiết về tôn giáo, nắm vững chính sách, pháp luật liên quan đến tôn giáo, yêu nghề, nhiệt tình trong công tác; đồng thời thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Thứ tư, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội vùng giáo, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào có đạo, củng cố khối đoàn kết lương giáo, đoàn kết toàn dân; tích cực vận động đồng bào đồng bào các tôn giáo tham gia các đoàn thể và tổ chức quần chúng, đẩy mạnh các phong trào hoạt động cách mạng. Qua đó, tạo nền tảng vững chắc để đẩy mạnh các cuộc

vận động quần chúng, củng cố lòng tin của quần chúng với Đảng và Nhà nước, tích cực góp phần vào công cuộc đổi mới kinh tế xã hội, giữ vững ổn định chính trị ở địa phương.

Thứ năm, tăng cường công tác gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại đối với các chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo tạo sự đồng thuận trong việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, giải quyết các nhu cầu tôn giáo nói chung, các vấn đề tồn đọng, vướng mắc, bức xúc xảy ra liên quan đến đồng bào tôn giáo nói riêng, không để các đối tượng xấu lợi dụng kích động gây mất an ninh trật tự, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

Thứ sáu, thường xuyên tập hợp thông tin, tình hình quốc tế, khu vực, trong nước và trên địa bàn, nhất là các vấn đề nhạy cảm được dư luận xã hội quan tâm, từ đó tập trung tuyên truyền định hướng thông tin, đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước có liên quan đến đồng bào theo đạo và các địa bàn tôn giáo □



BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH HÀ TĨNH ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VỀ MA TÚY Ở KHU VỰC BIÊN GIỚI

Đại tá, BÙI HỒNG THANH 
TUV, Chỉ huy trưởng BĐBP tỉnh



Bộ đội Biên phòng Hà Tĩnh bắt giữ đối tượng thu 24 ngàn viên ma túy tổng hợp

Tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy (TPVMT) nói riêng ở khu vực biên giới (KVBG) tỉnh Hà Tĩnh thời gian gần đây diễn biến hết sức phức tạp, với nhiều đường dây, tổ chức mua bán, vận chuyển ma túy "xuyên quốc gia", gây mất ổn định an ninh, trật tự trên địa bàn. Để trốn tránh lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ, TPVMT thường xuyên thay đổi phương thức, thủ đoạn hoạt động, nhiều đối tượng manh động, liều lĩnh, sử dụng "vũ khí nóng" chống trả làm tổn hại đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của Nhân dân và các lực lượng chức năng, trong đó, có lực lượng Bộ đội Biên Phòng (BĐBP).

Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Tĩnh quản lý, bảo vệ đoạn biên giới đất liền dài 164,488 km và 137 km biên giới bờ biển, gồm 53 mốc quốc giới, 08 cọc dấu; trong đó, tuyến biên giới đất liền tiếp giáp với 27 bản ngoại biên thuộc 3 huyện Khăm-cốt, Xay-Chăm-Phon, tỉnh Bô-ly-khăm-xay và huyện Na-cai, tỉnh Khăm-muôn (Lào). Địa bàn quản lý của đơn vị gồm 41 xã, phường,

thị trấn thuộc 8 huyện và 1 thị xã biên giới với 65.990 hộ/253.424 khẩu (chiếm 19,7% dân số toàn tỉnh), có 8 dân tộc sinh sống. Địa hình KVBG tỉnh Hà Tĩnh có nhiều núi cao, dốc đứng, bị chia cắt bởi nhiều sông, suối của dãy Trường Sơn, khí hậu khắc nghiệt. Quốc lộ 8A bắt đầu từ thị xã Hồng Lĩnh qua Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo nối với đường 13 tại huyện Thang Bèng, tỉnh Bô-ly-khăm-xay, từ đây



được chia hai ngả đi về tỉnh Khăm-Muộn và các tỉnh Nam Lào; một ngả đi về thành phố Viêng Chăn và các tỉnh Bắc Lào, rồi đi các tỉnh Đông Bắc của Thái Lan và Mi-an-ma.

Những năm qua, lợi dụng đặc điểm địa hình KVBG tỉnh Hà Tĩnh, TPVMT thường xuyên thay đổi phương thức, thủ đoạn hoạt động, các chất ma túy được vận chuyển từ Mi-an-ma, Thái Lan qua Lào về Việt Nam nhằm tránh bị các lực lượng chức năng ngăn chặn, phát hiện, bắt giữ và xử lý. Chỉ tính riêng từ đầu năm 2022 đến nay, BĐBP tỉnh đã chủ trì và phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn phát hiện, bắt giữ, xử lý 19 vụ/26 đối tượng; tang vật thu giữ: 82 kg ma túy tổng hợp (64 kg ma túy đá; 18 kg Ketamin); 38.170 viên ma túy tổng hợp (Hồng phiến); 276,3g heroin. Trong đó, điển hình là các chuyên án như: Chuyên án HT 821p và kế hoạch cao điểm đấu tranh phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại trước, trong và sau tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022. Vào lúc 21h40 ngày 25/01/2022, tại địa bàn xã Hương Minh, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh, lực lượng của Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm, Đồn Biên phòng Hương

Quang, BĐBP tỉnh phối hợp với Phòng PC04 Công an tỉnh Hà Tĩnh, Công an huyện Vũ Quang phát hiện, bắt quả tang 01 đối tượng trú tại xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn đang vận chuyển trái phép ma túy bằng xe máy. Tang vật thu giữ 08 kg Ketamin, 01 kg ma túy tổng hợp dạng đá, 01 xe máy hiệu Exciter. Vào lúc 23h00, ngày 10/3/2022, lực lượng tuần tra của Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm, Đồn Biên phòng Hương Quang, Phòng PC04 Công an tỉnh, Công an huyện Vũ Quang tổ chức tuần tra mật phục tại khu vực xã Hương Minh, huyện Vũ Quang, đã phát hiện bắt giữ 01 đối tượng trú tại thôn Hưng Bình, xã Lộc Yên, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh đang vận chuyển ma túy, tang vật thu giữ 30 kg ma túy tổng hợp dạng đá; 01 xe máy; Thực hiện kế hoạch đấu tranh Chuyên án HT1221.2. Vào lúc 16h15 ngày 7/06/2022, trên quốc lộ 8A thuộc địa bàn thôn Hà Trai, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm, Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Cầu Treo/BĐBP tỉnh đã chủ trì phối hợp với Phòng PC04, Công an tỉnh và Hải quan tỉnh bắt quả tang 3 đối tượng đang có hành vi vận chuyển

trái pháp chất ma túy, tang vật thu giữ: 24.000 ma túy tổng hợp (Hồng phiến); 01 xe máy hiệu Jupiter và một số tang vật có liên quan.

Thời gian tới, nhất là vào những tháng cuối năm 2022, tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn biên giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường; hoạt động của các loại tội phạm, trong đó có tội phạm về ma túy tiếp tục có những phương thức, thủ đoạn mới nhằm trốn tránh sự truy bắt của lực lượng chức năng nói chung và BĐBP nói riêng. Do vậy, để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống TPVMT ở KVBG đạt hiệu quả tốt nhất, đảm bảo an toàn về mọi mặt cho lực lượng đấu tranh phòng, chống TPVMT, đòi hỏi BĐBP tỉnh cần quán triệt và tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp trọng tâm sau đây:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chỉ huy các cấp trong đấu tranh phòng, chống TPVMT ở KVBG, trong đó, phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, người đứng đầu đơn vị.

Hai là, làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho quần chúng Nhân dân ở KVBG về hậu quả, tác hại của ma

(Tiếp theo trang 21)



PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HỘI LUẬT GIA TRONG CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

TRẦN TIẾN DŨNG

Chủ tịch Hội Luật gia Hà Tĩnh



Hội Luật gia tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp, UBND huyện Lộc Hà tập huấn kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên

Hòa giải ở cơ sở đóng vai trò quan trọng trong đời sống xã hội, góp phần xây dựng tình đoàn kết tương thân, tương ái trong cộng đồng, vun đắp sự hòa thuận, hạnh phúc cho từng gia đình và đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Nhận thức rõ vị trí, vai trò và ý nghĩa to lớn của công tác hòa giải ở cơ sở nên

Đảng, Nhà nước rất quan tâm đến công tác này, luôn coi việc khuyến khích, tăng cường công tác hòa giải là một chủ trương nhất quán trong quản lý xã hội. Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 xác định: “khuyến khích việc giải quyết một số tranh chấp thông qua thương lượng, hòa

giải, trọng tài; Tòa án hỗ trợ bằng quyết định công nhận việc giải quyết đó”. Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013, Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở; Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBMTTQVN ngày 18/11/2014 hướng dẫn phối hợp thực hiện một số



quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở là cơ sở pháp lý cho hoạt động hòa giải ở cơ sở giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đối với Hội Luật gia, tham gia công tác hòa giải ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định trong các văn bản của Đảng, Nhà nước như: Chỉ thị số 56-CT/TW, ngày 18/8/2000 của Bộ Chính trị, Kết luận số 19-KL/TW, ngày 23/5/2012 và Thông báo kết luận số 50-TB/TW, ngày 17/7/2018 của Ban Bí thư; các Chỉ thị số 06/2001/CT-TTg, ngày 09/4/2001, Chỉ thị số 08/CT-TTg, ngày 24/5/2013 và Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 30/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ và gần đây nhất là Chỉ thị số 14-CT/TW, ngày 01/7/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Luật gia Việt Nam trong tình hình mới. Đó là những cơ sở chính trị và pháp lý quan trọng để các cấp Hội Luật gia tích cực nghiên cứu quán triệt, triển khai thực hiện nhằm nâng cao chất lượng tham gia công tác hòa giải ở cơ sở và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Hàng năm trên cơ sở chương trình công tác của Hội Luật gia tỉnh, các cấp

Hội thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã chú trọng tuyên truyền Luật hòa giải ở cơ sở; về vị trí, vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở đến các tầng lớp Nhân dân.

Hội Luật gia tỉnh đã chủ động đề xuất và ký kết các chương trình phối hợp với Ủy ban MTTQ tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân, trong đó Hội Luật gia tỉnh có trách nhiệm chủ trì tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên và đóng vai trò trung gian hướng dẫn về mặt pháp lý cho các hòa giải viên trong việc giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn nhỏ thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Hòa giải ở cơ sở. Tính riêng trong hai năm 2021, 2022, Hội Luật gia tỉnh đã phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức 20 hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật cho đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở tại tất cả các huyện, thành phố, thị xã trong toàn tỉnh.

Hội Luật gia tỉnh đã chủ động tham gia một số đề tài, dự án về xây dựng

pháp luật và thi hành pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở như: Đề tài “Thực trạng hoà giải cơ sở và những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh” đề tài này đã được Quỹ hỗ trợ sáng kiến tư pháp (JIFF) hỗ trợ thực hiện ở Hà Tĩnh năm 2015 và đến nay vẫn còn phát huy giá trị; Đề tài thí điểm mô hình “đối thoại đa chủ thể trong giải quyết tình trạng khiếu nại phát sinh từ đất đai” được Quỹ Châu Á hỗ trợ thực hiện và được Hội Luật gia Việt Nam đánh giá rất cao. Qua thực hiện các đề tài, dự án đã góp phần vào việc xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật, đưa pháp luật vào đời sống xã hội.

Ưu thế của tổ chức Hội Luật gia Hà Tĩnh là có trên 95% hội viên có trình độ đào tạo cử nhân luật đã và đang làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị xã hội, trong đó có rất nhiều hội viên có kiến thức chuyên môn sâu về pháp lý, có năng lực, kỹ năng đối thoại, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, hòa giải, giải quyết các vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn... Số vụ việc hòa giải ở cơ sở được các cấp hội và hội viên tham gia bình quân mỗi năm



từ 75 đến 100 vụ việc, trong đó có hơn 90% vụ việc hòa giải thành.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tham gia hoạt động hòa giải ở cơ sở của Hội Luật gia các cấp vẫn còn nhiều hạn chế. Một số Hội ở cơ sở vẫn chưa xác định rõ đây là nhiệm vụ của Hội và xem đây là công tác của ngành Tư pháp nên chưa phát huy hết vai trò nòng cốt của mình, hoạt động còn mờ nhạt; việc phối hợp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải, cung cấp tài liệu pháp luật cho hòa giải viên chưa được thường xuyên, kịp thời; số hội viên Hội Luật gia có kinh nghiệm, trình độ về pháp luật sau khi nghỉ chế độ về sinh hoạt tại các địa phương ngày càng nhiều nhưng gần như cũng nghỉ sinh hoạt Hội, trong khi tỉnh Hội chưa có cơ chế thu hút nên việc tham gia của nhóm hội viên này vào công tác hòa giải ở cơ sở còn phụ thuộc nhiều vào mức độ tự giác và lòng nhiệt tình; kinh phí hòa giải và các điều kiện đảm bảo vẫn còn hạn chế nên chưa tạo được động lực cho việc tham gia hoạt động này...

Để phát huy những kết quả đã đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế

trong thời gian tới các cấp Hội luật gia cần thực hiện tốt hơn nữa vai trò tham gia hòa giải ở cơ sở, trong đó chú trọng thực hiện một số công tác trọng tâm sau:

Thứ nhất, chủ động nghiên cứu, tham mưu các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, công tác quản lý Nhà nước của các cấp chính quyền và vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đối với công tác hòa giải cơ sở, phát huy vai trò của các tổ chức thành viên của Mặt trận trong đó xác định vai trò nòng cốt của các cấp Hội và hội viên; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo củng cố kiện toàn tổ chức, cán bộ trực tiếp tham mưu thực hiện các nội dung quản lý Nhà nước đối với hoạt động hòa giải ở cơ sở, kịp thời phát hiện và xử lý những khó khăn vướng mắc, những sai sót, vi phạm trong hoạt động hòa giải ở cơ sở, đảm bảo điều kiện, kinh phí hoạt động và các cơ chế khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa cho hoạt động này.

Thứ hai, chủ động phối hợp và tranh thủ sự giúp đỡ, tạo điều kiện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Sở Tư pháp để làm tốt công

tác tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên.

Thứ ba, tiếp tục phối hợp tổ chức các hội thi tìm hiểu pháp luật, hội thi hòa giải viên giỏi, tuyên truyền viên giỏi với những nội dung phong phú, đa dạng và sinh động; định kỳ sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, có biện pháp động viên, khen thưởng kịp thời đối với các mô hình, tập thể, cá nhân Hội Luật gia có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

Thứ tư, tích cực vận động, tập hợp và khuyến khích các hội viên Hội luật gia sau khi được nghỉ công tác hưởng chế độ hưu trí về các địa phương sinh sống tích cực tham gia vào hoạt động của các tổ chức hòa giải, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho các tổ hòa giải và thành viên tham gia hòa giải cơ sở.

Tập trung làm tốt bốn nhiệm vụ công tác trọng tâm nói trên, các cấp Hội và hội viên Hội Luật gia Hà Tĩnh nhất định sẽ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được các cấp ủy Đảng, chính quyền giao khi tham gia thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở □



CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT CÁC VỤ VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH, THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

PHAN THỊ NGUYỆT THU

TUV, Đại biểu Quốc hội, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh



Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tổ chức tập huấn nghiệp vụ

Trong những năm gần đây, tình trạng ly hôn ngày một gia tăng, năm sau cao hơn năm trước. Từ ngày 01/10/2021 đến ngày 31/7/2022, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Hà Tĩnh đã thụ lý, giải quyết 1.391/1.616 vụ việc Hôn nhân gia đình, chiếm 56% tổng số các loại

vụ việc Tòa án thụ lý, tăng 439 vụ việc so với cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân ly hôn hầu hết là do bất đồng về lối sống, tính cách (60%); khó khăn về kinh tế dẫn đến phát sinh nhiều mâu thuẫn, xích mích trong cuộc sống (20%); do một bên ở nước ngoài (11,8%); ngoài ra một số ít vụ án xuất phát từ

nguyên nhân một trong hai bên ngoại tình, bạo lực gia đình... Độ tuổi ly hôn chủ yếu dưới 35 tuổi (khoảng 70%), phần lớn có con nhỏ.

Quá trình giải quyết án Hôn nhân gia đình, Tòa án đặc biệt chú trọng công tác hòa giải giữa các đương sự. Từ ngày 01/01/2021, khi Luật Hòa giải, đối thoại tại



Tòa án có hiệu lực (ngày 01/01/2021), phần lớn các vụ án Hôn nhân gia đình đều được Hòa giải viên tích cực hòa giải, thống nhất các nội dung, tạo điều kiện thuận lợi cho các đương sự. Trường hợp hòa giải không thành, vụ án được chuyển sang giải quyết theo thủ tục tố tụng. Ngay khi được phân công giải quyết, Thẩm phán nghiên cứu kỹ hồ sơ để tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, xác định mức độ mâu thuẫn từ đó xây dựng phương án hòa giải. Tại giai đoạn này, các đương sự tiếp tục được Tòa án tiến hành hòa giải nhiều lần, phân tích, giải thích pháp luật, khơi dậy tình cảm, để từ đó các đương sự có thể cho nhau thêm cơ hội trở về đoàn tụ (37 trường hợp) hoặc người khởi kiện đã tự nguyện rút đơn khởi kiện hay thỏa thuận với nhau mà không phải xét xử (1.112 vụ), tạo điều kiện cho việc giải quyết vụ án nhanh chóng, kịp thời, tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí cho các bên đương sự, góp phần làm giảm bớt mâu thuẫn sau khi ly hôn.

Hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp tài liệu, chứng cứ; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo

quy định của pháp luật; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan để giải quyết vụ án.

Đối với những vụ án phải đưa ra xét xử, trường hợp có tranh chấp về con chung các Thẩm phán tập trung nghiên cứu, xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ để xác định khi giao con chung cho bố hay mẹ thì sẽ có lợi hơn cho con để phát triển về mặt tinh thần cũng như thể chất, hỏi ý kiến các con từ 7 tuổi trở lên để có phán quyết hợp tình, hợp lý, trên cơ sở bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các con chung. Trường hợp tranh chấp về tài sản chung, Thẩm phán chú trọng vấn đề thẩm định, định giá, thu thập tài liệu để chia đôi tài sản nhưng có tính đến các yếu tố: Hoàn cảnh của mỗi bên, công sức đóng góp và lỗi của mỗi bên trong vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, bảo vệ lợi ích chính đáng của mỗi bên trong sản xuất kinh doanh và nghề nghiệp để các bên có điều kiện tiếp tục lao động tạo thu nhập. Đối với những vụ án có yếu tố nước ngoài, các Thẩm phán, Thư ký nghiên cứu kỹ lưỡng các văn bản hướng dẫn, thường xuyên cập nhật các văn bản hợp tác quốc tế, trình tự, thủ tục thực hiện ủy thác tư pháp để giải quyết

đúng luật định.

Mặc dù số lượng các vụ việc hôn nhân gia đình phải thụ lý, giải quyết tăng nhiều, nhưng cơ bản đều được giải quyết trong thời hạn quy định của pháp luật; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các bên, đặc biệt là bảo đảm quyền lợi của phụ nữ và trẻ em.

Tuy vậy, trong công tác giải quyết án Hôn nhân gia đình vẫn còn xảy ra việc án tạm đình chỉ kéo dài, phiên tòa hoãn nhiều lần do một trong các bên không hợp tác, gây khó khăn cho Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, làm cho tình trạng mâu thuẫn trầm trọng hơn.

Để tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác giải quyết án hôn nhân gia đình, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, Tòa án nhân dân hai cấp đã đề ra nhiều giải pháp và tiếp tục triển khai thực hiện trong thời gian tới.

Thứ nhất, tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đảng và Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả công tác hòa giải. Quán triệt Thẩm phán thực hiện đúng quy định, hướng dẫn về thủ tục hòa giải của Bộ



luật Dân sự năm 2015 và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Tổ chức các cuộc họp chuyên đề hoặc kết hợp với giao ban hàng tháng để tổng kết, rút kinh nghiệm đối với những sai sót trong công tác hòa giải. Khen thưởng kịp thời đối với những Thẩm phán hòa giải đoàn tụ.

Thứ ba, tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm. Chú trọng việc lựa chọn vụ án đảm bảo các tiêu chí theo hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao. Làm tốt công tác chuẩn bị, phối hợp chặt chẽ với Viện kiểm sát cùng cấp trong quá trình triển khai thực hiện. Sau mỗi phiên tòa tổ chức họp rút kinh nghiệm nghiêm túc. Mở rộng quy mô hoạt động rút kinh nghiệm sau khi tổ chức phiên tòa để đồng đạo cán bộ, Thẩm phán được học hỏi, rút kinh nghiệm chung.

Thứ tư, tăng cường tổ chức phiên tòa hôn nhân gia đình trực tuyến, đảm bảo tư pháp không chậm trễ, nhất là trong thời điểm dịch bệnh Covid-19 tiếp tục có diễn biến phức tạp hoặc vì lý do khác mà những người tham gia tố tụng không thể đến Tòa án thì đề nghị Tòa án mở điểm cầu thành phần để

tham gia tố tụng; quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự được thực hiện kịp thời; tiết kiệm thời gian, chi phí cho xã hội, công khai, minh bạch hoạt động Tòa án, phù hợp với xu thế thời đại cách mạng khoa học công nghệ... Tiến tới tổ chức hòa giải trực tuyến để đảm bảo tiến độ giải quyết các vụ án và quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.

Thứ năm, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan. Chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức thực hiện các hoạt động định giá tài sản, ủy thác tư pháp, tổng đạt văn bản tố tụng... Phối hợp, yêu cầu các cơ quan, tổ chức kịp thời cung cấp tài liệu, chứng cứ.

Thứ sáu, nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán, Thẩm tra viên và Thư ký Tòa án. Làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị; gắn việc thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) với công tác xây dựng đội ngũ Thẩm phán Tòa án trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục thực hiện

ng nghiêm các quy chế, quy định về công tác giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ, Thẩm phán. Chú trọng công tác kiểm tra kỷ luật công vụ. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo đúng Quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân. Tạo điều kiện và có chính sách hỗ trợ để các Thẩm tra viên và Thư ký Tòa án theo học các chương trình đào tạo để nâng cao trình độ; khuyến khích cán bộ tự học tập, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ.

Thứ bảy, đổi mới thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án. Bố trí cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm công tác tại bộ phận tiếp công dân, tiếp nhận đơn khởi kiện. Thực hiện việc phân công án cho Thẩm phán đảm bảo khách quan.

Thứ tám, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng hiệu quả các phần mềm do Tòa án nhân dân tối cao xây dựng. Công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử Tòa án, đảm bảo công khai, minh bạch và đảm bảo giám sát xã hội các hoạt động của Tòa án □



BƯỚC ĐẦU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY ĐỊNH MỚI VỀ KIỂM SOÁT TÀI SẢN, THU NHẬP CỦA NGƯỜI CÓ CHỨC VỤ, QUYỀN HẠN TRÊN ĐỊA BÀN

LÊ TOÀN THẮNG



Phó Chánh Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh



Toàn cảnh lớp bồi dưỡng pháp luật về phòng chống tham nhũng và kiểm soát tài sản thu nhập

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 20/12/2020, quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Bộ Chính trị đã ban hành Quy chế số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng bảo đảm cho việc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát tài sản, thu nhập.

Thời gian qua Tỉnh ủy, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, trong đó chú trọng công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn nhằm thực hiện đồng bộ các quy

định về phòng, chống tham nhũng. UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh tổ chức thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu của người có nghĩa vụ kê khai. Đồng thời, để triển khai đồng

bộ, kịp thời, đúng quy định pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập trên phạm vi toàn tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với Trường Cán bộ Thanh tra tổ chức lớp bồi dưỡng pháp luật về phòng, chống tham nhũng và kiểm soát tài sản, thu nhập tại tỉnh Hà Tĩnh



cho hơn 120 cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng và kiểm soát tài sản, thu nhập của các đơn vị, địa phương.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập được các địa phương, đơn vị chú trọng thực hiện thường xuyên. Việc kê khai, công khai được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đúng quy định. Trong hai năm 2020, 2021 toàn tỉnh đã kê khai tài sản, thu nhập cho 12.702 đối tượng (năm 2020: 7.882, năm 2021: 4.820) tại 1.231 cơ quan, đơn vị, chưa bao gồm số liệu của các cơ quan thuộc khối Đảng, các tổ chức chính trị-xã hội. Việc tiếp nhận, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập (năm 2020, 2021) thuộc đối tượng kiểm soát của Thanh tra tỉnh đã hoàn thành (theo yêu cầu tại Văn bản số 924-CV/TU của Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập).

Hiện nay, thực hiện Văn bản số 248/TTCP-C.IV ngày 08/7/2022 của Thanh tra Chính phủ về định hướng xác minh tài sản, thu nhập năm 2022, Thanh tra tỉnh đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022.

Nhìn chung, bước đầu triển khai thực hiện quy định

về kiểm soát tài sản, thu nhập đã được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện kịp thời, nghiêm túc, đúng quy định. Tuy vậy, trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn một số vướng mắc, lúng túng.

1. Về người có nghĩa vụ kê khai: Hiện nay chưa có căn cứ, tiêu chí cụ thể để xác định người giữ chức vụ tương đương nhằm xác định đối tượng phải kê khai theo Khoản 3, Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng. Việc xác định người có nghĩa vụ kê khai bổ sung theo Điều 36, Luật Phòng, chống tham nhũng còn khó khăn do chưa quy định rõ về biến động tài sản, thu nhập so với lần kê khai trước là chênh lệch tổng thu nhập tại thời điểm kê khai lần này so với lần kê khai trước đó hay là tài sản, thu nhập phát sinh trong kỳ kê khai.

2. Về tài sản, thu nhập phải kê khai: Điều 35, Luật Phòng, chống tham nhũng quy định người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phải kê khai tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai. Theo quy định về các phương thức và thời điểm kê khai tài sản, thu nhập (Điều 36, Luật Phòng, chống tham nhũng), có thể có trường hợp sau khi kê khai lần đầu thì nhiều năm, thậm chí hàng chục năm sau mới phát sinh việc kê khai

lần thứ hai. Do đó, sẽ rất khó khăn trong việc theo dõi, kê khai đầy đủ, chính xác thu nhập trong thời gian dài như vậy. Ví dụ: một người là công chức ngạch chuyên viên sẽ phải kê khai lần đầu nhưng sau đó không thuộc diện phải kê khai hằng năm, kê khai bổ sung, 15 năm sau, khi được làm quy trình bổ nhiệm Phó Trưởng phòng sẽ phải kê khai tổng thu nhập trong 15 năm đó.

3. Về việc công khai bản kê khai: Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bằng hình thức niêm yết, tại Khoản 4 Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP chỉ quy định việc niêm yết phải lập thành biên bản, nhưng không có quy định sau 15 ngày thực hiện việc niêm yết có phải lập thành biên bản ghi nhận kết quả niêm yết (để ghi nhận các thông tin, ý kiến phản ánh sau thời gian niêm yết) như quy định trước đây hay không.

4. Về việc lựa chọn người được xác minh ngẫu nhiên: Hiện nay chưa có hướng dẫn về quy trình, phương pháp tổ chức lựa chọn ngẫu nhiên người được xác minh bản kê khai tài sản, thu nhập bằng hình thức bốc thăm hoặc sử dụng phần mềm máy tính theo quy định Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

5. Về chế độ thông tin, báo cáo công tác kiểm soát



tài sản, thu nhập: Các quy định hiện nay về kiểm soát tài sản, thu nhập đều không đề cập đến cơ chế thông tin, báo cáo việc thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập. Điều này gây khó khăn cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị từ khi xây dựng kế hoạch, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Để thực hiện tốt quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trên địa bàn cần tập trung một số nội dung sau:

Thứ nhất, các đơn vị, địa phương cần tiếp tục quán

triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, trong đó chú trọng công tác kiểm soát tài sản, thu nhập; tăng cường tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các đối tượng có liên quan.

Thứ hai, Thanh tra Chính phủ tiếp thu các kiến nghị, đề xuất của các cơ quan, đơn vị để kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn, tháo gỡ các vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện; khẩn trương ban hành hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành quy

trình, phương pháp tổ chức lựa chọn ngẫu nhiên người được xác minh bản kê khai tài sản, thu nhập để triển khai thực hiện Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 kịp thời, đúng quy định.

Thứ ba, cơ quan có thẩm quyền sớm triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” theo Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, qua đó góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới □

BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH HÀ TĨNH... (Tiếp theo trang 12)

tuý để người dân không tham gia hoặc tiếp tay, bao che cho TPVMT; kịp thời cung cấp thông tin, tình hình có liên quan đến TPVMT cho các lực lượng chức năng và BDBP tỉnh trong đấu tranh, phát hiện, ngăn chặn, bóc gỡ các đường dây, tổ chức TPVMT “xuyên quốc gia”.

Ba là, chủ động nắm chắc tình hình nội, ngoại biên, trên biển. Tổ chức tuần tra, kiểm soát, quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, vùng biển; đồng thời, triển khai đồng bộ các biện pháp công tác biên

phòng, chiến thuật nghiệp vụ biên phòng để quản lý chặt chẽ, toàn diện địa bàn, đối tượng, nhất là các đối tượng chủ mưu, cầm đầu, các đường dây TPVMT ở KVBG.

Bốn là, thường xuyên xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chuyên án, vụ án và kế hoạch nghiệp vụ đã xác lập. Tập trung đấu tranh triệt để các loại tội phạm trên địa bàn biên giới, đặc biệt là TPVMT. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng trên địa bàn làm tốt công tác nắm, quản lý người, phương

tiện ra vào hoạt động trong KVBG có nhiều dấu hiệu và biểu hiện bất minh, vi phạm pháp luật, gây mất an ninh, trật tự ở KVBG.

Năm là, thực hiện đúng quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, đối ngoại biên phòng; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng bảo vệ biên giới nước tiếp giáp trong quản lý, bảo vệ biên giới nói chung, đấu tranh phòng, chống TPVMT nói riêng, góp phần xây dựng biên giới hoà bình, ổn định, hợp tác và phát triển □



Đ/c Trần Thế Dũng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy và Đ/c Nguyễn Đình Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Đảng ủy Khối trao giải thưởng Cuộc thi “Bác Hồ với Hà Tĩnh - Hà Tĩnh làm theo lời Bác”

ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG Ở ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH

NGUYỄN THỊ LỆ HÀ

Phó Bí thư TT Đảng ủy Khối các CQ và DN tỉnh

Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh có 110 tổ chức cơ sở đảng (TCCSĐ), trong đó có 68 đảng bộ, 42 chi bộ cơ sở, với 8.441 đảng viên. Là Đảng bộ có số lượng đảng viên đông, nhiều đảng viên giữ vị trí quan trọng trong các cơ quan của hệ thống chính trị của tỉnh, nhiều

TCCSĐ và đa dạng loại hình hoạt động, nên Đảng bộ Khối có những đặc thù riêng khác với các đảng bộ tương đương, ngang cấp.

Vì vậy, việc đổi mới phương thức lãnh đạo để nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và điều hành, phát huy vai trò của tổ chức đảng và đảng viên, là đòi hỏi tất yếu. Ban

Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối đã đặt ra yêu cầu cần phải đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt hơn nữa và việc đổi mới được xác định từ đầu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối, nhiệm kỳ 2020-2025: “Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy Khối, của các cấp ủy cơ sở phù hợp với từng loại hình tổ chức cơ sở



đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực chuyên môn, ý thức trách nhiệm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ”.

Sau khi đã xác định rõ yêu cầu “đổi mới” trong Nghị quyết Đại hội của Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã cụ thể hóa vào từng công việc, đầu tiên là sắp xếp, kiện toàn các khối tổ chức đảng theo hướng các tổ chức đảng trong cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức đảng trong doanh nghiệp có đặc thù tương đồng chung một khối để thuận lợi, hỗ trợ nhau trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ chính trị, hài hòa, phù hợp nhiệm vụ của các tổ chức đảng khối cơ quan Nhà nước và nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của khối doanh nghiệp, đồng thời giúp nắm bắt, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp đến các cơ quan quản lý Nhà nước.

Tiếp đó, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay và thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về

chuyển đổi số, Đảng ủy Khối đã tích cực thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, từng bước áp dụng chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng mang lại hiệu quả thiết thực như: Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai, làm bài thu hoạch các nghị quyết, các cuộc thi tìm hiểu nghị quyết, Hội thi Báo cáo viên, đánh giá kết quả kiểm tra các lớp của Đảng ủy Khối theo hình thức trực tuyến và trắc nghiệm. Nhiều cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến trên Trang thông tin điện tử Đảng bộ Khối, đã thu hút số lượng lượt người tham gia rất lớn, có sức lan tỏa mạnh mẽ, trở thành đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng trong toàn Đảng bộ Khối.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về trách nhiệm nêu gương được thực hiện khá nghiêm túc, với việc tổ chức sinh hoạt theo chuyên đề, như chuyên đề: “Tự soi, tự sửa”, chuyên đề về nội dung tác phẩm, “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; tuyên dương tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng trong toàn Đảng bộ Khối.

Trên cơ sở Nghị quyết số 01-NQ/ĐUK, ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối (khóa XV) về lãnh đạo xây dựng văn hóa công sở, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã nâng tầm Nghị quyết của Đảng bộ Khối lên để triển khai trong toàn tỉnh bằng việc tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 28/12/2021 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong xây dựng văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp”. Với vai trò, vị trí ngày càng được khẳng định, Đảng bộ Khối đã được Tỉnh ủy tin tưởng, giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp xây dựng một số chủ trương, nghị quyết quan trọng của tỉnh như Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 22/11/2021 về đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý tổ chức đảng, đảng viên, triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã luôn chú trọng thực hiện tốt các quy chế phối hợp, nhất là quy

(Tiếp theo trang 32)



NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THI HÀNH ÁN TREO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

NGUYỄN THỊ NHUẦN



Trưởng ban Pháp chế, HĐND tỉnh



HĐND tỉnh tổ chức giám sát chuyên đề về tình hình chấp hành luật pháp trong thi hành án treo, cải tạo không giam giữ tại địa phương, giai đoạn 2020-2022

An treo là một chế định thể hiện tính nhân đạo trong chính sách hình sự của Đảng và Nhà nước ta. Với phương châm giáo dục kết hợp với khoan hồng, án treo không buộc người bị kết án phải cách ly khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho họ được hòa nhập cùng cộng đồng, làm ăn, sinh sống và có cơ hội hoàn lương ngay trong môi trường xã hội bình thường dưới sự giám sát, theo dõi, giáo dục của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Tại Hà Tĩnh, sau khi Luật Thi hành án hình sự năm 2019

được Quốc hội thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật, trong đó phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương. Nhờ đó đã từng bước nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đặc biệt là chính quyền cơ sở trong việc quản lý, theo dõi người chấp hành án. Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/4/2022, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận bản án, quyết định thi hành án của cơ quan Tòa án, tiến hành triệu tập, lập hồ sơ và sao gửi

cho Ủy ban nhân dân cấp xã 821 trường hợp phạt tù cho hưởng án treo, hiện nay, đang quản lý 709 trường hợp. Sau khi tiếp nhận bản án, quyết định của Tòa án, Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện đã thực hiện các bước đảm bảo theo quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục người được hưởng án treo tổ chức tiếp nhận đầy đủ hồ sơ thi hành án do cơ quan thi hành án công an cấp huyện sao gửi, phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục. Việc ra quyết định thi hành án, sao gửi, tiếp nhận các bản án,



quyết định có hiệu lực pháp luật và quyết định thi hành án đã được các cơ quan thực hiện đúng quy trình, đầy đủ, không có trường hợp bỏ sót bản án đã có hiệu lực không được thi hành.

Với chức năng, nhiệm vụ được giao, Công an tỉnh đã chủ động hướng dẫn và kiểm tra cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện trong việc quản lý và thi hành án hình sự, phân công cán bộ thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị để nhanh chóng tiếp cận thông tin về đối tượng trong diện quản lý, phối hợp với chính quyền cơ sở để nắm bắt diễn biến trong thời gian chấp hành án; định kỳ kiểm tra, rà soát, đối chiếu số liệu. Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã thực hiện nghiêm túc, đúng quy định pháp luật việc kiểm sát thi hành án, trong đó có kiểm sát việc ra quyết định thi hành án của Tòa án, việc chấp hành quy định của cơ quan thi hành án hình sự và việc thi hành án treo tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

Tại cơ sở, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nghiêm túc công tác quản lý lập hồ sơ, giám sát, giáo dục người chấp hành án. Đại diện các tổ chức, đoàn thể được phân công trực tiếp giám sát, giáo dục người chấp hành án phối hợp với gia đình yêu cầu thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người chấp hành án và có biện pháp giáo dục, phòng ngừa khi có

biểu hiện vi phạm pháp luật; đồng thời giúp đỡ, tạo điều kiện cho nhiều trường hợp có việc làm ổn định, vươn lên trong cuộc sống.

Có thể thấy cùng với việc triển khai đồng bộ, nghiêm túc Luật Thi hành án hình sự năm 2019 và thực hiện chủ trương đưa công an chính quy về xã, công tác giám sát, giáo dục người thi hành án treo trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án và UBND các cấp trong thi hành án treo được quan tâm, về cơ bản đảm bảo thường xuyên, kịp thời, hiệu quả. Phần lớn các cán bộ được giao thực hiện nhiệm vụ nhiệt tình, tận tụy, chủ động trong công việc, khắc phục khó khăn để hoàn thành, nhất là lực lượng Công an cấp xã. Các tổ chức đoàn thể và gia đình người thi hành án đã có sự phối hợp trong việc giám sát, giáo dục người thi hành án. Hầu hết người thi hành án có ý thức tự giác cải tạo tốt, chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác thi hành án treo trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số hạn chế như: Việc chuyển giao bản án, quyết định thi hành án của Tòa án nhân dân cho cơ quan Thi hành án hình sự có nơi còn chậm so với quy định. Viện kiểm sát nhân dân một số huyện chưa quan tâm

đúng mức đến việc thực hiện nhiệm vụ yêu cầu cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ rút ngắn thời gian thử thách đối với án treo. Một số địa phương có người thi hành án phạm tội mới, vi phạm quy định về thi hành án nhưng Viện Kiểm sát chưa kịp thời kiểm sát để kiến nghị yêu cầu khắc phục. Một số cơ quan Thi hành án hình sự công an cấp huyện vẫn còn chậm sao gửi hồ sơ thi hành án cho Ủy ban nhân dân cấp xã, chưa phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý, giám sát người chấp hành án. Một số người thi hành án tự ý đi khỏi địa phương nhưng Ủy ban nhân dân cấp xã chậm thực hiện các biện pháp quản lý; Chưa triển khai thực hiện kịp thời các biện pháp phòng ngừa vi phạm, từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/4/2022 có 36 người đang thi hành án thực hiện hành vi phạm tội mới và 12 người đang thi hành án bị xử phạt vi phạm hành chính trong thời gian thử thách án treo, án phạt cải tạo không giam giữ.

Những hạn chế này xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, có thể kể đến như: Các quy định pháp luật về công tác giám sát, giáo dục người thi hành án treo chưa đầy đủ, còn chồng chéo, bất cập, có quy định thiếu tính khả thi, gây khó khăn trong quá trình thực hiện. Việc áp dụng hình phạt án treo đối với



một số tội như đánh bạc, trộm cắp tài sản chưa đảm bảo tính răn đe và nghiêm minh của pháp luật, dẫn đến nhiều đối tượng trong thời gian thử thách tiếp tục tái phạm. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương, đặc biệt là ở cấp xã chưa thực sự quan tâm, chú trọng đúng mức đến công tác này, chưa thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về công tác thi hành án treo trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao; chưa có chế độ, định mức để chi bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án treo. Tinh thần, trách nhiệm của một số tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án treo chưa cao, chưa thường xuyên theo dõi, giám sát, giáo dục người thi hành án. Các tổ chức đoàn thể và gia đình chưa vào cuộc thực sự quyết liệt trong giám sát, giáo dục người được hưởng án treo...

Để nâng cao chất lượng thi hành án treo trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp sau đây:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, giám sát của Hội đồng nhân dân đối với công tác quản lý, giáo dục người chấp hành án treo tại địa phương, chú trọng nội dung thi hành án treo trong chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của các cơ quan có thẩm quyền.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thi hành án hình sự nói chung và thi hành án treo nói riêng cho cán bộ, Nhân dân, chú trọng công tác tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là ở cấp xã, từ đó nâng cao nhận thức và chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện có hiệu quả hơn công tác này.

Ba là, chú trọng mối quan hệ phối hợp giữa Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện với Ủy ban nhân dân cấp xã, đảm bảo kịp thời giải quyết những tồn tại, khó khăn, vướng mắc và thống nhất biện pháp giải quyết để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giám sát người chấp hành án treo tại địa phương.

Bốn là, Viện kiểm sát nhân dân các cấp tiếp tục triển khai thường xuyên công tác kiểm sát việc thi hành án treo, tăng cường kiểm sát chặt chẽ các hoạt động có liên quan đến việc quản lý, giáo dục người phải thi hành án treo từ việc lập và bàn giao hồ sơ thi hành án; nắm số lượng người thi hành án treo... trên địa bàn; kiểm sát chặt chẽ việc chuyển người chấp hành án đến nơi cư trú mới; kiểm sát việc xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo.

Năm là, UBND các xã, phường, thị trấn cần tăng

cường quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án treo; kịp thời chấn chỉnh và yêu cầu người chấp hành án thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, xử lý nghiêm khắc những trường hợp cố tình vi phạm, trốn tránh việc chấp hành án. UBND, Công an cấp xã, các ban, ngành, đoàn thể, người được giao trực tiếp theo dõi quản lý, giám sát phối hợp với gia đình người chấp hành án để giáo dục người chấp hành án nhận thức được hành vi phạm tội của mình, từ đó thực hiện đúng nghĩa vụ chấp hành án theo quy định của pháp luật.

Sáu là, kịp thời biểu dương, động viên và xem xét đề nghị rút ngắn thời gian thử thách, giảm thời hạn chấp hành án cho những người chấp hành án có tiến bộ, lao động học tập tốt, lập công... để khuyến khích người chấp hành án tích cực phấn đấu, cải tạo thành người có ích cho xã hội. Bố trí ngân sách theo quy định để thực hiện các giải pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng, xem xét hỗ trợ đào tạo nghề, cho vay ưu đãi đối với người đã hoàn thành việc thi hành án, trong đó có thi hành án treo.

Bảy là, quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, chế độ cho lực lượng làm công tác thi hành án nhằm gắn kết trách nhiệm và nâng cao hiệu quả của công tác này □



DIỄN TẬP KHU VỰC PHÒNG THỦ HUYỆN HƯƠNG SƠN

Thượng tá PHẠM QUỐC ĐẠT

UVBTV Huyện ủy, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện Hương Sơn



Bí thư Tỉnh ủy Hoàng Trung Dũng đã đến động viên, chúc mừng các chiến sỹ tham gia diễn tập đánh địch tại khu vực phòng thủ ở thôn 7, xã Sơn Hồng.

Hương Sơn là huyện miền núi, nằm phía Tây Bắc tỉnh Hà Tĩnh, phía Bắc giáp huyện Thanh Chương và Nam Đàn của tỉnh Nghệ An, phía Đông giáp huyện Đức Thọ, phía Nam giáp

huyện Vũ Quang, phía Tây giáp với huyện Khăm Cột, tỉnh Bô Ly Khăm Xay (Lào) với 63,9 km đường biên giới, có đường quốc lộ 8A và đường Hồ Chí Minh đi qua, có cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo, là địa bàn chiến

lược về quốc phòng an ninh của tỉnh và Quân khu 4. Xác định diễn tập khu vực phòng thủ là nội dung quan trọng trong xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ huyện, Hương Sơn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo



làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thực hành diễn tập một cách quyết liệt, đồng bộ, toàn diện, thực chất, sát với tình hình thực tế và điều kiện của địa phương.

Thực hiện Chỉ thị 18 - CT/TU ngày 04/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện năm 2022 và sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Chỉ đạo, Đoàn Đạo diễn diễn tập Tỉnh, trong 3 ngày từ ngày 03 đến ngày 05 tháng 8 năm 2022 huyện Hương Sơn đã tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện có thực binh bắn đạn thật với nhiều loại vũ khí trang bị.

Trong quá trình diễn tập, các lực lượng tham gia đã vận dụng linh hoạt, nhịp nhàng cơ chế Đảng lãnh đạo; chính quyền quản lý và điều hành; cơ quan quân sự, công an, các ban, ngành, đoàn thể tham mưu và tổ chức thực hiện. Trong đó, nổi bật là vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương thể hiện rất rõ nét trong các nghị quyết, kế hoạch. Nội dung diễn tập được triển khai đúng trình tự, các vai diễn đã nắm được bản chất nên nhập vai một cách chủ động, tự nhiên, nội dung điều hành, phát biểu, báo cáo sát với tình

hình của từng giai đoạn diễn tập, gắn với tình hình thực tế của địa phương. Trong phần thực binh “Tập kích địch tạm dừng” và “Đánh địch bảo vệ làng” với sự tham gia của rất đông lực lượng Dự bị động viên, Dân quân tự vệ có bắn đạn thật, đạn hơi, thuốc nổ, đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

Diễn tập lần này có ý nghĩa hết sức quan trọng, là cơ sở để cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang và Nhân dân trong huyện tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối của Đảng về quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ. Từ đó, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền địa phương, vai trò tham mưu của các ngành đoàn thể; trình độ tổ chức chỉ huy của đội ngũ cán bộ, khả năng phối hợp, hiệp đồng, bảo đảm của các cấp, các ngành, các lực lượng trong xử lý tình huống, xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ huyện Hương Sơn ngày càng vững chắc. Qua cuộc diễn tập, Hương Sơn đã rút ra một số bài học kinh nghiệm đó là:

Một là, phải hết sức chủ

động về mọi mặt từ sớm, từ xa, tập trung giáo dục, tuyên truyền, quán triệt sâu sắc nhiệm vụ diễn tập năm 2022 đến các cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể và Nhân dân trên địa bàn; xác định đây không chỉ là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của huyện trong năm, trong nhiệm kỳ mà là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của cả hệ thống chính trị và của toàn dân trong xây dựng tiềm lực, thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

Hai là, phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ diễn tập. Ban CHQS huyện, Công an huyện và các đồn Biên phòng đóng quân trên địa bàn huyện chủ động tham mưu Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ diễn tập, tổ chức giao nhiệm vụ cụ thể, chi tiết đến từng đối tượng có liên quan; Phối hợp, hiệp đồng, hướng dẫn thống nhất với các ban, ngành, đoàn thể trong soạn thảo hệ thống văn kiện, kế hoạch tạo sự thống nhất trong công tác chuẩn bị và thực hành diễn tập, không bao biện, làm thay.

Ba là, coi trọng việc tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho đội ngũ cán bộ các cấp về công tác quốc



phòng, quân sự địa phương. Theo đó, Ban CHQS cấp xã, thị trấn và Ban CHQS huyện phải chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức chu đáo các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về công tác quân sự, quốc phòng nói chung và công tác diễn tập khu vực phòng thủ nói riêng cho đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là các đồng chí trong khung tập, cán bộ trẻ, cán bộ tham gia diễn tập lần đầu.

Bốn là, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ

thống chính trị trong tổ chức chuẩn bị và thực hành diễn tập, vai trò của người đứng đầu, tính trách nhiệm, tự giác cao của từng người tham gia. Bởi đây là nội dung công tác đòi hỏi phải phối hợp nhiều thành phần, lực lượng tham gia, khối lượng công việc lớn, thời gian chuẩn bị khẩn trương, độ chính xác gần như phải tuyệt đối v.v... thì mới có thể hoàn thành nhiệm vụ và bảo đảm an toàn tuyệt đối theo yêu cầu đặt ra.

Những vấn đề rút ra trong cuộc diễn tập vừa qua

là cơ sở để lực lượng vũ trang huyện Hương Sơn tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong công tác tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng an ninh, góp phần xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc, tạo điều kiện thuận lợi để huyện nhà đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh, cùng cả nước thực hiện thắng lợi công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ☐



Hương Sơn diễn tập hội nghị chuyển trạng thái địa phương sang thời chiến tại khu căn cứ bí mật



NGHÌN THU NHỚ BÁC BIẾT BAO NHIÊU...

BÙI MINH HUỆ

Nguyên Phó Tổng biên tập Báo Hà Tĩnh



Thời khắc Bác Hồ đọc Tuyên ngôn độc lập đã đi vào lịch sử dân tộc như một vầng hào quang sáng chói, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do cho dân tộc. Ảnh: tư liệu

Khi cả đất trời đang vào thu - mùa thu cách mạng thì cũng là lúc Hà Tĩnh vui mừng cùng cả nước vượt qua đại dịch Covid-19, kinh tế - xã hội đã phục hồi, hình ảnh Bác Hồ hiện về trong tâm trí bao người dân Việt Nam. Giữa biển người vui sướng trong ngày lập nước 2/9 năm ấy, dáng Bác lồng lộng mà thân thương trên kỳ đài. Lời Tuyên ngôn Bác đọc vừa ấm áp mà rất đỗi thiêng liêng.

Đã 77 năm qua, lời của Bác: “Tôi nói, đồng bào

nghe rõ không?” vẫn còn âm vang cùng sông núi. “Chúng tôi, Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trịnh trọng tuyên bố với thế giới rằng, nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền

tự do và độc lập ấy”.

Lời của Bác là tiếng của cha ông ngàn xưa hội tụ về, là lời ước nguyện của hàng chục triệu đồng bào năm ấy, cũng là tâm nguyện của hơn 96 triệu người Việt Nam hôm nay. Giữa nắng Thu rực rỡ Ba Đình, khi hàng triệu con tim đang nín thở chờ đợi, lời Tuyên ngôn Bác đọc mới đồng đặc mà lay động làm sao!



Ngay sau ngày tuyên bố độc lập, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa non trẻ phải đương đầu với bao thử thách: “giặc đói”, “giặc dốt” và thù trong, giặc ngoài. Song, với tài trí, nghị lực phi thường, phong cách ngoại giao xuất chúng, sách lược “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, “tránh voi chẳng xấu mặt nào”, Bác đã chèo lái con thuyền cách mạng tránh khỏi đá ngầm, sóng dữ, chuẩn bị tinh thần và lực lượng cho một cuộc chiến tranh không thể tránh khỏi.

Những ngày mùa thu năm ấy, dù nước nhà đã độc lập nhưng Bác của chúng ta vẫn không được một đêm nào ngủ yên. Vận mệnh dân tộc đè nặng tâm trí Bác. Suốt chặng đường dài tiếp theo, từ khi Bác và Chính phủ lãnh đạo Nhân dân ta giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 9 năm trời ròng rã, rồi lại bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ ở cả hai miền Nam - Bắc, Bác vẫn thao thức đêm trường.

Cũng vào một ngày thu, đúng ngày Quốc khánh 2/9/1969, lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ đang đi vào giai đoạn cam go, quyết liệt, tại ngôi nhà sàn trong Phủ Chủ tịch, trái tim lớn ấy đã ngừng đập.

Suốt mấy hôm rày đau tiễn đưa

*Đời tuôn nước mắt, trời
tuôn mưa...*

*Chiều nay con chạy về
thăm Bác*

*Uớt lạnh vườn cau, mấy
gốc dừa!*

(Tố Hữu)

Cả dân tộc, già trẻ, trai gái đều khóc thương Bác, từ các đồng chí lãnh đạo Trung ương Đảng, các cụ già đến

sự xúc động, nghẹn ngào đến nay nhiều người vẫn thuộc lòng: “Dân tộc ta, Nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, Nhân dân ta và non sông đất nước ta”.

Năm ấy, cả vạn người như một, trong mắt mắt, đau thương vô vàn đã giờ cao



Dẫu Bác đã đi xa nhưng những hình ảnh của Người vẫn luôn in đậm trong trái tim người Việt. Ảnh: tư liệu

những em bé cổ đeo khăn quàng đỏ. Từ đồng bào Thủ đô và các tỉnh về Hà Nội dự lễ truy điệu Bác đến những người dân trong vùng chiến sự ở miền Trung, miền Nam nghe tin Bác mất, triệu người như một đều thương tiếc vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc.

Điều văn do đồng chí Lê Duẩn - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đọc với tất cả

cánh tay “xin thề” thực hiện 5 lời thề vĩnh biệt trước anh linh của Người, thực hiện những ước mong, di nguyện mà Người để lại. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đúng như Người nhận định “dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn”.

Hòa bình lập lại, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân ta đã xây dựng lại đất nước ta



“đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”. Đến nay, sau hơn 45 năm đất nước được hòa bình, thống nhất, toàn Đảng, toàn dân ta đang từng bước thực hiện công cuộc đổi mới, đưa Việt Nam “bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu”.

Mùa thu lại về, trong hơi thu man mát, trong ngày Tết Độc lập, cả dân tộc Việt Nam lại rung rung nhớ thương

Bác. Dù Người đã đi xa hơn 53 năm nhưng tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người vẫn tỏa sáng, soi đường cho cả dân tộc đi theo.

Toàn Đảng, toàn dân nhớ mãi Di chúc thiêng liêng của Người, nguyện sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại, nguyện “Đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân

chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” như mong ước cuối cùng của Bác.

*Ôi Bác Hồ ơi, những xé chiều
Nghìn thu nhớ Bác biết
bao nhiêu!*

*Ra đi, Bác dặn: “Còn non
nước...”*

*Nghĩa nặng, lòng không
dám khóc nhiều.*

(Tổ Hữu)

ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG Ở ĐẢNG BỘ... (Tiếp theo trang 23)

chế phối hợp với Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy, Thành ủy Hà Tĩnh và các sở, ngành cấp tỉnh như: Thanh tra, Bảo hiểm xã hội, Cục thuế, Ngân hàng Nhà nước, Nội vụ...

Công tác xây dựng đảng về tổ chức, kiểm tra, giám sát, lãnh đạo các tổ chức đoàn thể từng bước được đổi mới về phương thức; ban hành quy định về tiêu chuẩn kết nạp đối với là học sinh, sinh viên; xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên hàng năm; rà soát, góp ý từ đầu năm và đánh giá kết quả thực hiện vào cuối năm đối với chương trình kiểm tra, giám sát của các tổ chức đảng; tăng cường giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu trong triển khai

thực hiện nhiệm vụ và vai trò nêu gương. Công tác dân vận và lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội từng bước đi vào chiều sâu, mang lại hiệu quả thiết thực. Đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền.

Có thể thấy rằng, nhờ tập trung nhiều giải pháp đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo nên đã phát huy vai trò các tổ chức đảng, xây dựng nội bộ đoàn kết, thống nhất; các cơ quan, doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối đã tham gia có hiệu quả vào chương trình phòng chống dịch bệnh Covid -19, khôi phục phát triển kinh tế xã hội, điển hình như chương trình: Sóng và máy tính cho em, Quỹ hỗ trợ học sinh nghèo học

giỏi vào đại học, Quỹ vắc xin phòng chống dịch Covid -19, chương trình phục hồi kinh tế - xã hội sau đại dịch, chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh,... các kết quả đó đã tạo động lực và niềm tin cho tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên nỗ lực thi đua thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; đảm bảo đời sống người lao động, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, tập trung phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần quan trọng vào hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà, tiếp tục khẳng định và nâng cao vị trí, vai trò của Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Hà Tĩnh hiện nay và thời gian tới □



TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI HỘI LUẬT GIA HÀ TỈNH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

PHẠM TRƯỜNG CHINH 
Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Tĩnh

Trong những năm qua, nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh về vai trò, vị trí của Hội Luật gia Việt Nam đã được nâng lên rõ rệt, việc lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động các cấp Hội được quan tâm, tạo điều kiện để Hội củng cố, phát triển và triển khai chức năng, nhiệm vụ được giao.

Hội Luật gia tỉnh đã có bước phát triển tích cực cả về tổ chức, bộ máy và số lượng hội viên; có nhiều chuyển biến trong nội dung và phương thức hoạt động, bám sát và phục vụ kịp thời việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hiện nay, trên địa bàn có 13/13 Hội cấp huyện và 15 chi hội tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh; 79 chi hội trực thuộc Hội cấp huyện; 01 trung tâm tư vấn pháp luật và 01 chi nhánh với hơn 2000 hội viên. Các cấp Hội và hội viên đã tham gia tích cực vào công tác xây dựng pháp luật, cải cách tư pháp, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, hoà giải ở cơ sở, tuyển chọn thẩm phán, kiểm sát viên và hợp tác quốc tế... Tiêu biểu như trong

giai đoạn 2000 - 2022 đã tổ chức 204 cuộc hội nghị, đóng góp hơn 1.700 ý kiến vào dự thảo hiến pháp, bộ luật, luật, văn bản quy phạm pháp luật khác; tham gia góp ý xây dựng văn kiện đại hội Đảng bộ các cấp; tích cực tham gia các đoàn giám sát về thực thi pháp luật; nghiên cứu, giám sát, phản biện xã hội nhiều đề án, chương trình; tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2016, giai đoạn 2017 - 2021...

Tuy vậy, hoạt động của Hội Luật gia trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, khó khăn đó là:

Một số cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, vị trí của Hội Luật gia Việt Nam.

Một số Hội cấp huyện và chi hội trực thuộc Tỉnh hội còn lúng túng về nội dung sinh hoạt và phương pháp hoạt động; hoạt động còn mang tính hành chính, hình thức, chất lượng, hiệu quả thấp; chỉ hội trưởng chưa đề cao trách nhiệm cá nhân, chưa thực sự

tâm huyết, chưa chủ động tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền và sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

Hội Luật gia cấp huyện và các chi hội ở cơ sở trực thuộc chưa bố trí được cán bộ chuyên trách, nơi làm việc và nguồn kinh phí cấp hỗ trợ từ ngân sách ổn định; chưa thực hiện được việc huy động nguồn lực xã hội hóa.

Ngày 01/7/2022, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 14-CT/TW về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Luật gia Việt Nam trong tình hình mới. Để quán triệt, tuyên truyền, triển khai và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 14-CT/TW của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh đã ban hành Kế hoạch số 108-KH/TU, ngày 01/8/2022. Kế hoạch đề ra năm nhóm nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động của Hội Luật gia. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 20/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo



nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội Luật gia Hà Tĩnh trong giai đoạn mới; đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của cấp ủy đối với tổ chức và hoạt động của các cấp Hội Luật gia; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy các cấp Hội, quan tâm phát triển hội viên. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác của Hội; định kỳ nghe báo cáo và chỉ đạo, định hướng, giao nhiệm vụ cho các cấp Hội; tạo điều kiện để các cấp Hội tham gia sinh hoạt và giao ban định kỳ trong khối nội chính ở địa phương.

Hai là, về phát triển hội viên, tổ chức Hội Luật gia: Thường xuyên củng cố, kiện toàn, xây dựng Hội Luật gia ngày càng vững mạnh về tổ chức; tạo điều kiện phát triển các chi hội luật gia ở cấp xã hoặc liên xã, phường, thị trấn; tích cực vận động, tập hợp những người đã và đang làm công tác pháp luật trên địa bàn tỉnh tham gia vào Hội; thu hút, tạo điều kiện để hội viên là luật gia trẻ, luật gia có trình độ, kinh nghiệm tham gia các hoạt động của Hội. Chăm lo xây dựng, bồi dưỡng, giáo dục, đào tạo đội ngũ cán bộ, hội viên về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Chú trọng làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công

tác kiểm tra, giám sát hội viên trong tổ chức, hoạt động.

Ba là, về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Luật gia: Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Hội Luật gia, tập trung hướng về cơ sở, thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, Điều lệ của Hội; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức hoạt động của các cấp Hội. Nâng cao chất lượng tham gia xây dựng pháp luật; tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giám sát việc thi hành pháp luật. Tích cực thực hiện tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, nhất là cho người nghèo, đối tượng chính sách, vùng sâu, vùng xa; tham gia công tác tiếp dân, giải quyết tranh chấp ngoài tòa án, hòa giải cơ sở... Chủ động tham gia công tác cải cách tư pháp, cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tư vấn công tác đặc xá, tái hòa nhập cộng đồng đối với phạm nhân.

Bốn là, về phát huy vai trò của Hội trong công tác triển khai đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng: Phát huy vai trò của Hội Luật gia trong công tác đối ngoại nhân dân; tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng Đảng; tuyên truyền giới thiệu chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ra nước ngoài, phản bác những luận

điều sai trái, xuyên tạc của thế lực thù địch; vận động luật gia là người Việt Nam định cư ở nước ngoài đóng góp xây dựng quê hương, đất nước.

Năm là, về đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của Hội: Tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí để nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội Luật gia.

Năm nhóm nhiệm vụ, giải pháp nêu trên đã bám sát nội dung Chỉ thị số 14-CT/TW của Bộ Chính trị, phù hợp với tình hình, kết quả hoạt động của Hội Luật gia trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian tới, việc thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp này sẽ giúp nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên về vị trí, vai trò, trách nhiệm của Hội Luật gia; nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Hội Luật gia ngày càng vững mạnh về tổ chức, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đồng thời, phát huy vai trò các cấp Hội, hội viên Hội Luật gia tích cực tham gia các hoạt động chính trị, pháp lý gắn với nhiệm vụ vận động Nhân dân thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương □



GIỚI THIỆU VĂN BẢN MỚI

19 HÀNH VI TIÊU CỰC CẦN TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG

NGUYỄN TÂM CHƯƠNG



Phòng Tổng hợp Ban Nội chính Tỉnh ủy

Ngày 01/8/2022, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ban hành Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó nêu rõ 19 nhóm hành vi tiêu cực cần tập trung chỉ đạo phòng, chống như sau:

1. Nói, viết, thực hiện không đúng hoặc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết xuôi chiều, nể nang, né tránh, ngại va chạm, im lặng, không đấu tranh hoặc phụ họa theo ý kiến, quan điểm sai trái, lệch lạc; bao che, giấu giếm vi phạm, khuyết điểm của bản thân, của người khác hoặc của tổ chức; thấy đúng không bảo

vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, mất dân chủ, dân chủ hình thức, không tôn trọng ý kiến của tập thể; không chấp hành sự phân công của tổ chức, kén chọn chức danh, vị trí công tác;...

3. Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm nêu gương theo quy định của Đảng.

4. Lợi dụng công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết để trục lợi. Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng, Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố, tàng trữ, phát tán hoặc xúi giục người khác tàng trữ, phát tán thông tin, tài liệu trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vu cáo, bịa đặt những nội dung liên quan đến vụ án,

vụ việc tham nhũng, tiêu cực hoặc tùy tiện quy kết về tội danh, mức án trước khi tòa án ra phán quyết; đả kích, vu cáo, xúc phạm đối với tổ chức, cá nhân, kích động bạo lực, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

5. “Tư duy nhiệm kỳ”, cơ hội, vụ lợi, nhất là hành vi lạm quyền, lộng quyền, lấy danh nghĩa tập thể để áp đặt, hợp thức hóa quyết định sai trái của cá nhân; chủ nghĩa cá nhân, đặt lợi ích của cá nhân lên trên lợi ích của tập thể; chạy theo mục tiêu trước mắt, trong ngắn hạn để thu vén lợi ích cho bản thân, gia đình, cho nhóm lợi ích mà bỏ qua những mục tiêu, lợi ích dài hạn của tập thể, cộng đồng và đất nước; cấu kết với doanh nghiệp, đối tượng khác để trục lợi.

6. Quan liêu, xa rời thực tế, không sâu sát công việc, không nắm chắc tình hình



trong cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị.

7. Chủ trì ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc có nhiều sơ hở, bị lợi dụng gây thiệt hại cho nhà nước, tổ chức, cá nhân; “lợi ích nhóm”, “tư duy nhiệm kỳ” trong xây dựng chính sách, pháp luật.

8. Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý để xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, tiêu cực; không báo cáo, phản ánh, không xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị, địa phương do mình trực tiếp quản lý.

9. Thực hiện không đúng, không đầy đủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong quản lý đầu tư, xây dựng, ngân hàng, y tế, bảo hiểm, đấu thầu, đấu giá, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, cổ phần hóa, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước,... Không thực hành tiết kiệm để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đóng góp, tài trợ trái quy định.

10. Tặng quà, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến quyết

định có lợi riêng cho bản thân, gia đình hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

11. Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hành vi hoặc bao che hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tiết lộ thông tin, đe dọa, trả thù, trù dập người phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

12. Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, kỷ luật, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định.

13. Can thiệp, tác động hoặc để người nhà, người thân, người quen lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trục lợi. Gây khó khăn, phiền hà, vòi vĩnh, kéo dài thời gian xử lý công việc cho người dân, doanh nghiệp.

14. Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân

để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác.

15. Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; giải trình không trung thực về nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm; tẩu tán, che giấu tài sản có được do tham nhũng, tiêu cực. Không chỉ đạo và tổ chức thu hồi hoặc cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực.

16. Nhập quốc tịch nước ngoài; dùng giấy tờ giả, không hợp pháp, khai báo gian dối về quốc tịch.

17. Tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật; chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

18. Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình (ngày lễ, tết, sinh nhật, lên chức, mừng nhà mới, mừng thọ, luân chuyển, chuyển công tác,...) một cách phô trương hình thức, lãng phí, gây phản cảm, bức xúc trong xã hội. Lợi dụng việc cưới, việc tang và các sự kiện khác để vụ lợi hoặc đem lại lợi ích riêng cho bản thân, gia đình hoặc cho người khác.

19. Các hành vi tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác do Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, quyết định □



Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Tĩnh tham dự Hội nghị tập huấn nghiệp vụ ngành Nội chính Đảng năm 2022 tại tỉnh Bình Định



Đồng chí Trần Thế Dũng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy chủ trì giao ban với các cơ quan khối Nội chính



Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Trần Thế Dũng chủ trì tổ chức hội nghị giao ban công tác xây dựng Đảng với lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và thường trực các huyện, thành, thị ủy

**Bản tin Nội chính Hà Tĩnh mong nhận được ý kiến đóng góp,
cộng tác của các đồng chí và bạn đọc.**

BẢN TIN NỘI CHÍNH HÀ TĨNH

Số 6 - Nguyễn Thiếp - TP. Hà Tĩnh

Điện thoại: 0239.369.1979 - Fax: 0239.389.2695

Email: Bantinnoichinhht@gmail.com